

Số: 1911/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 27 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an huyện Thới Lai (giai đoạn 2) tại xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;  
Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng Thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2852/TTr-STNMT ngày 20 tháng 7 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an huyện Thới Lai (giai đoạn 2) tại xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, cụ thể như sau:

Stt	Vị trí	Giá đất theo Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá đất cụ thể (đồng/m <sup>2</sup> )
<b>I</b>	<b>Vị trí thửa đất bị ảnh hưởng tiếp giáp Đường tỉnh 922 [đoạn từ Cầu Rạch Nhum đến Cầu Tắc Cà Đi (Bên trái)] (bên Mương lộ) xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai</b>		
01	Đơn giá đất ở đoạn 0 – 50m	750.000	1.400.000
02	Đất trồng cây lâu năm đoạn (0 – 50m)	126.000	298.000
03	Đất trồng cây hàng năm đoạn (0 – 50m)	90.000	213.000
<b>II</b>	<b>Vị trí ngoài thâm hậu 50m của thửa đất mặt tiền (hoặc cùng chủ sử dụng) hoặc thửa đất không tiếp giáp nhưng còn trong thâm hậu 50m</b>		
01	Đơn giá đất ở	400.000	560.000

02	Đất trồng cây lâu năm	126.000	180.000
03	Đất trồng cây hàng năm	90.000	129.000
<b>III</b>	<b>Thửa đất không tiếp giáp và các vị trí còn lại</b>		
01	Đơn giá đất ở	400.000	440.000
02	Đất trồng cây lâu năm (CLN)	126.000	140.000
03	Đất trồng cây hàng năm (CHN)	90.000	100.000

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
  - CT, PCT UBND thành phố;
  - VP UBND thành phố (3B);
  - Lưu: VT, PH
- Nam 2018/QĐ/giacuthe  
Cong an huyen thoi lai

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Anh Dũng**